TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 07 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tạ Văn Thành
Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Vũ
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Điền
Ông Nguyễn Xuân Đào
Ông Phạm Đức Thọ

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên:**Đinh Duy T**; Tên gọi khác: Không;Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1988; Nơi ĐKHKTT: phố E, xã M , huyện T , tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Chung cư xi măng H , phường V , thành phố V , tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do;Trình độ học vấn: 12/12;Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 13162106, cấp ngày 14 tháng 01 năm 2019; Nơi cấp: Công an tỉnh tỉnh Phú Thọ; Bố đẻ: Đinh Duy T , sinh năm 1956; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T , sinh năm 1965; Vợ: Nguyễn Thị T H , sinh năm 1989;Con: Có 02 con; nhỏ nhất 11 tuổi, lớn 9 tuổi;Anh, chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất.

- Tiền án: 01 tiền án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 24/01/2019 của TAND huyện T , tỉnh Phú Thọ xử phạt Đinh Duy T 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/8/2018 đến ngày 07/12/2018 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Tiền sự: 01 tiền sự.

Ngày 25/5/2020, Đinh Duy T bị chủ tịch UBND xã M , huyện T , tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000đ tại quyết định xử lý hành chính số 75/QĐ-XPVPHC về việc chấp hành bản án hình sự được hưởng án treo. Đến nay Đinh Duy T vẫn chưa thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25 tháng 11năm 2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt tại phiên tòa).

** Bị hại:*

1.Công ty TNHH thương mại cổ phần và xây dựng H ; địa chỉ: khu đô thị M , thành phố V , tỉnh Phú Thọ.Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân H , Giám đốc công ty (Có mặt)

2. Bà Hoàng Thị T , sinh năm 1988; địa chỉ: thôn T , xã T , huyện L , tỉnh Yên Bái. (Có mặt)

3. Ông Trần Văn D , sinh năm 1972; địa chỉ: Khu 14, xã Y , huyện H , tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Đinh Duy T , sinh năm 1956; địa chỉ:Khu phố E, xã M , huyện T , tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ nhận được đơn trình báo của Bà Hoàng Thị T , sinh năm 1988, HKTT: xã T , huyện L , tỉnh Yên Bái và Ông Nguyễn Xuân H , giám đốc Công ty TNHH thương mại cổ phần và xây dựng H ; địa chỉ: Khu đô thị M , thành phố V , tỉnh Phú Thọ tố cáo Đinh Duy T, sinh ngày 15/8/1988; HKTT: phố E, xã M , huyện T tỉnh Phú Thọ, chỗ ở: Chung cư xi măng H , phường V , thành phố V , tỉnh Phú Thọ có hành vi lừa đảo thông qua hình thức nhắn tin giả mạo chương trình khuyến mại của công ty Cổ phần xi măng Tuyên Quang chiếm đoạt 519.000.000đ của bà T cũng như chiếm đoạt của công ty ông H 150 tấn xi măng.

Căn cứ nội dung đơn của bà T và ông H . Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã triệu tập Đinh Duy T đến làm việc và xác định:

Công ty CP thương mại và xây dựng H (gọi tắt là Công ty H) được thành lập và hoạt động theo Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1730/2017/CNDN do Phòng đăng ký kinh doanh và đầu tư doanh nghiệp - Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 24/10/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 14/11/2017, mã số doanh nghiệp 2600768051, địa chỉ trụ sở chính tại: Khu đô thị M , phường Nông Trang, thành phố V , tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo pháp luật là Ông Nguyễn Xuân H - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, sinh ngày 10/10/1984, HKTT và chỗ ở: Khu 7, xã S , huyện L , tỉnh Phú Thọ.

Năm 2021, Công ty H đã ký kết các hợp đồng kinh tế mua bán, tiêu thụ sản phẩm xi măng đóng bao với Công ty Cổ phần xi măng Tuyên Quang (gọi tắt là Công ty xi măng Tuyên Quang), địa chỉ: Xã T , thành phố T , tỉnh Tuyên Quang; Công ty cổ phần xi măng và khoáng sản Yên Bái (gọi tắt là Công ty xi măng Yên Bái), địa chỉ: Số 274 đường Hý, tổ 12 thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái và Xí nghiệp tiêu thụ - Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên xi măng Vicem Hải Phòng (gọi tắt là Công ty xi măng Hải Phòng), địa chỉ: Số 195 đường B, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng. Theo các hợp đồng trên, Công ty H là nhà phân phối (đại lý cấp 1) cho các Công ty xi măng, giá Công ty H bán ra thị trường là giá bán do các Công ty xi măng quy định. Phương thức mua bán hàng hóa như sau: Đối với Công ty xi măng Tuyên Quang và Công ty xi măng Yên Bái, Công ty H đăng ký số điện thoại báo đặt hàng (xi măng đóng bao) là 0962.988.689. Khi cần lấy hàng, nhân viên kinh doanh của Công ty H sẽ sử dụng điện thoại lắp sim Viettel có số thuê bao 0962.988.689 nêu trên nhắn tin (qua mạng di động hoặc qua mạng Zalo) cho các đầu mối tiếp nhận đơn hàng của các Công ty xi măng để làm thủ tục xuất hàng ra. Đối với Công ty xi măng Hải Phòng, Công ty H đăng ký trên ứng dụng "Vicem" của Công ty xi măng Hải Phòng tài khoản khách hàng là "hpc2041kh". Khi cần lấy hàng, nhân viên kinh doanh của Công ty H sẽ sử dụng điện thoại có ứng dụng "Vicem" rồi đăng nhập vào tài khoản "hpc2041kh" để báo đơn hàng. Đơn hàng được xử lý tự động trên hệ thống và gửi đến cầu cân của Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao (đơn vị gia công sản phẩm cho Công ty xi măng Hải Phòng) để làm thủ tục xuất hàng ra. Để thuận lợi cho việc mua bán xi măng, Công ty H thường đặt trước một khoản tiền tại các Công ty xi măng nêu trên. Khi hàng xuất ra, căn cứ vào giá trị đơn hàng, các Công ty xi măng sẽ đối trừ vào số tiền Công ty H đã đặt trước.

Tháng 5/2021, Công ty H tuyển dụng Đinh Duy T, sinh năm 1988; HKTT: Phố E, xã M , huyện T , Phú Thọ. Nơi ở hiện tại: Chung cư xi măng H , phường V , thành phố V , tỉnh Phú Thọ) làm nhân viên kinh doanh với mức lương hàng tháng là 5.000.000đ (không có hợp đồng lao động). Công việc của Đinh Duy T làthực hiện kế hoạch kinh doanh, phát triển thị trường tiêu thụ xi măng đóng bao của Công ty. Nhận đơn hàng (xi măng đóng bao) của các khách hàng, báo lệnh đặt hàng cho các Công ty xi măng tại Tuyên Quang, Yên Bái, Phú Thọ, Hải Phòng điều động phương tiện vận tải để giao hàng cho khách hàng. Trực tiếp tiếp xúc với các đại lý, khách hàng; hỗ trợ phòng kế toán đôn đốc công nợ của khách hàng nhưng không được tự ý thu tiền hàng của khách hàng. Nhận xử lý khiếu nại của khách hàng về chất lượng, sản phẩm và thời gian giao hàng (chăm sóc khách hàng). Công ty H giao cho Đinh Duy T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, bên trong lắp sim có số thuê bao 0962.988.689 và cài đặt ứng dụng "Vicem" để giao dịch với các Công ty xi măng và đại lý.

Để có tiền sử dụng cá nhân, lợi dụng danh nghĩa nhân viên kinh doanh, Đinh Duy T đã đưa ra thông tin gian dối với các cá nhân (chủ đại lý) đại lý là bản thân có nguồn xi măng đóng bao giá rẻ không phải của Công ty H cung cấp, nếu muốn lấy ngay thì chuyển tiền vào tài khoản cá nhân của T mở tại Ngân hàng Vietinbank số 101002485602 hoặc đang có chương trình khuyến mại của các Công ty xi măng hỗ trợ giảm giá cho các đại lý, nếu muốn tham gia thì đăng ký

và chuyển tiền cho Thịnh. Khi các đại lý đồng ý đặt hàng, T sẽ báo lệnh đặt hàng cho các Công ty xi măng để họ xuất xi măng ra theo hợp đồng đã ký với Công ty H . Ngay sau đó, T sẽ điều xe ô tô (do T tự thuê) đến các Công ty xi măng lấy hàng rồi bán cho các đại lý với giá rẻ hơn giá của Công ty xi măng quy định (dao động từ 700.000đ/tấn đến 900.000đ/tấn). Lợi dụng việc Công ty H thỏa thuận với các Công ty sản xuất, cung ứng xi măng định kỳ 1 tháng sẽ đối chiếu công nợ một lần và chính sách của Công ty H là cho các đại lý không phải thanh toán tiền ngay theo từng lần mua hàng mà có thể nợ đến lần mua hàng tiếp theo, nên T báo không đúng về Công ty H các đại lý mua xi măng thực tế mà báo các đại lý khác nợ tiền mua xi măng của Công ty. Để tránh bị Công ty H phát hiện, sau khi bán hàng thu được tiền, T đã chuyển một phần vào tài khoản của kế toán Công ty H số 105871708911 mở tại Ngân hàng Vietinbank, số tiền còn lại T đã chiếm đoạt hết. Đối với các đại lý đã chuyển tiền đặt hàng trước, để che giấu hành vi chiếm đoạt tiền của mình, T giao cho họ một vài chuyến xi măng rồi chiếm đoạt hết số tiền đặt hàng còn lại.

Sau khi phát hiện ra việc chiếm đoạt tài sản của Đinh Duy T, Công ty H đã thu hồi lại sim Viettel có số thuê bao 0962.988.689, còn T đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 15/11/2021, Đinh Duy T bị cơ quan điều tra triệu tập đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, Đinh Duy T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau.

I/ Hành vi chiếm đoạt của Công ty H từ việc bán hàng cho các đại lý gồm:

1. Bán hàng cho bà Nguyễn Hồng V , sinh năm 1975 ở thị trấn T , huyện T , tỉnh Phú Thọ (đại lý "Dũng Mạnh"):

Từ ngày 08/10/2021 đến 02/11/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Tuyên Quang xuất cho Công ty H 06 chuyến với tổng số lượng là 410 tấn xi măng tương đương số tiền là 377.200.000 đồng (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã bán cho bà V 410 tấn xi măng này với số tiền là 311.500.000đ (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định). Bà V đã thanh toán đủ số tiền là 311.500.000đ vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi bán được số xi măng trên, T không nộp tiền về Công ty H mà chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Như vậy, Đinh Duy T đã chiếm đoạt của Công ty H 410 tấn xi măng tương đương số tiền là 377.200.000đ.

2. Bán hàng cho ông Lưu Quang B , sinh năm 1981 ở xã V , huyện C, tỉnh Tuyên Quang (đại lý "Ba Lý"):

Từ ngày 20/10/2021 đến ngày 03/11/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Tuyên Quang, Công ty xi măng Yên Bái xuất cho Công ty H 06 chuyến với tổng số lượng là 515 tấn xi măng (trong đó Công ty xi măng Yên Bái xuất 05 chuyến với số lượng là 435 tấn, Công ty xi măng Tuyên Quang xuất 01 chuyến với số lượng là 80 tấn) tương đương số tiền là 458.050.000đ (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã bán cho ông B 505 tấn xi măng với số tiền là 413.700.000đ (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định). Ông B đã

thanh toán đủ số tiền là 413.700.000đ vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank. Còn lại 10 tấn xi măng, T đã bán cho các hộ dân khi đi phát triển thị trường tại tỉnh Tuyên Quang (hiện không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể người đã mua) được số tiền mặt là 8.000.000đ. Sau khi bán được số xi măng trên, T không nộp tiền về Công ty H mà chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Như vậy, Đinh Duy T đã chiếm đoạt của Công ty H 515 tấn xi măng tương đương số tiền là 458.050.000đ.

3. Bán hàng cho ông Vũ Văn T , sinh năm 1976 ở xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (đại lý "Anh Thành Na Hang"):

Từ ngày 17/10/2021 đến 04/11/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Tuyên Quang xuất cho Công ty H 09 chuyến với tổng số lượng là 285 tấn xi măng tương đương số tiền là 254.200.000đ (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã bán cho ông Thành 285 tấn xi măng này với số tiền là 242.100.000đ (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định). Ông T đã thanh toán đủ số tiền là 242.100.000đ vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi bán được số xi măng trên, T không nộp tiền về Công ty H mà chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Như vậy, Đinh Duy T đã chiếm đoạt của Công ty H 285 tấn xi măng tương đương số tiền là254.200.000đ.

4. Bán hàng cho ông Lê Ngọc T, sinh năm 1970 ở xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang (đại lý "Anh Thuần Yên Minh"):

Ngày 05/10/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Hải Phòng xuất cho Công ty H 01 chuyến với số lượng là 30 tấn xi măng tương đương số tiền là 29.700.000đ (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã bán cho ông T 30 tấn xi măng này với số tiền là 28.500.000đ (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định). Ông T đã thanh toán đủ số tiền là 28.500.000đ vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi bán được số xi măng trên, T không nộp tiền về Công ty H mà chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Như vậy, Đinh Duy T đã chiếm đoạt của Công ty H 30 tấn xi măng tương đương số tiền là 29.700.000đ.

5. Bán hàng cho bà Đỗ Thị L , sinh năm 1973 ở thị trấn Yên Minh, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang (đại lý "Thắng Loan"):

Từ ngày 15/9/2021 đến 09/10/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Tuyên Quang xuất cho Công ty H 03 chuyến với tổng số lượng là 127 tấn xi măng tương đương số tiền là 103.180.000đ (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã bán cho Bà L 127 tấn xi măng này với số tiền là 91.640.000đ (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định). Bà L đã chuyển số tiền là 91.650.000đ vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi bán được số xi măng trên, T không nộp tiền về Công ty H mà chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Như vậy, Đinh Duy T đã chiếm đoạt của Công ty H 127 tấn xi măng tương đương số tiền là 103.180.000đ.

6. Bán hàng cho bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980 ở xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (đại lý "T Duy"):

Từ ngày 05/10/2021 đến 02/11/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Yên Bái xuất cho Công ty H 05 chuyến với tổng số lượng là 302 tấn xi măng tương đương số tiền là 275.800.000đ(theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã bán cho bà T 302 tấn xi măng này với số tiền là 240.820.000đ (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định). Bà T đã chuyển số tiền là 241.000.000đ vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi bán được số xi măng trên, T không nộp tiền về Công ty H mà chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Như vậy, Đinh Duy T đã chiếm đoạt của Công ty H 302 tấn xi măng tương đương số tiền là 275.800.000đ.

7. Bán hàng cho ông Lưu Văn T, sinh năm 1978 ở xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang (đại lý "T Bình"):

Ngày 23/9/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Yên Bái xuất cho Công ty H 01 chuyến với số lượng là 40 tấn xi măng tương đương số tiền là 36.000.000đ (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã bán cho ông T 40 tấn xi măng này với số tiền là 32.000.000đ (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định). Ông T đã chuyển số tiền là 35.300.000đ vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi bán được số xi măng trên, để tránh bị Công ty H phát hiện, T đã chuyển về Công ty H số tiền là 30.000.000đ, số tiền còn lại T đã chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Như vậy, Đinh Duy T đã chiếm đoạt của Công ty H số tiền là 6.000.000đ.

8. Bán cho các hộ dân chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể:

Từ ngày 06/10/2021 đến ngày 31/10/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Yên Bái, Công ty xi măng Tuyên Quang xuất cho Công ty H 02 chuyến với tổng số lượng là 75 tấn xi măng (trong đó Công ty xi măng Yên Bái xuất 01 chuyến với số lượng là 35 tấn, Công ty xi măng Tuyên Quang xuất 01 chuyến với số lượng là 40 tấn) tương đương số tiền là 68.300.000đ (theo đơn giá của các Công ty xi măng). T đã bán cho các hộ dân trong quá trình đi phát triển thị trường tại tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang (hiện không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể người mua) thu được số tiền mặt là 66.550.000đ . Sau khi bán được số xi măng trên, T không nộp tiền về Công ty H mà chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Như vậy, Đinh Duy T đã chiếm đoạt của Công ty H 75 tấn xi măng tương đương số tiền là 68.300.000đ. Tất cả các đại lý, cá nhân nêu trên đều không biết việc T chiếm đoạt xi măng của Công ty H rồi bán lại cho họ để có tiền sử dụng cá nhân.

II/ Hành vi chiếm đoạt của Công ty H và các cá nhân (chủ của các đại lý) mua hàng gồm:

1. Bán hàng cho Bà Hoàng Thị T , sinh năm 1989 ở xã T , huyện L , tỉnh Yên Bái (đại lý "Quang Minh Lục Yên"):

Ngày 12/9/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Tuyên Quang, xuất cho Công ty H 01 chuyến với số lượng là 70 tấn xi măng tương đương số tiền là 64.400.000đ (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã bán cho bà T 70 tấn xi măng này với số tiền là 63.000.000 đồng (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định), cộng thêm cước vận chuyển là 6.000.000đ thì số tiền bà T phải

thanh toán là 69.000.000đ. Bà T đã thanh toán đủ số tiền là 69.000.000đ vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank. Để tránh bị Công ty H phát hiện, T đã báo là đại lý Vũ Trụ ở xã Đà Vị, Na Hang, Tuyên Quang lấy hàng và chuyển về Công ty H 50.000.000đ. Do đó, T đã chiếm đoạt của Công ty H trong chuyến hàng này là 14.400.000đ.

Để chiếm đoạt tiền đặt hàng của Bà Hoàng Thị T , ngày 30/9/2021, T nhắn tin cho bà T và đưa ra chương trình khuyến mại giả mạo: *"Nhà máy xi măng Tuyên Quang mừng sinh nhật tròn 30 tuổi. Tri ân khách hàng và quý đại lý hỗ trợ thị trường 100 nghìn/tấn đối với thị trường Hà Giang, Tuyên Quang. 120 nghìn đối với thị trường Yên Bái, Phú Thọ, Vĩnh Phú bắt đầu từ 14h chiều ngày 29/9/ đến hết 18h chiều ngày 30/9. Xin chân trọng thông báo!"* (Trên thực tế, Công ty xi măng Tuyên Quang không có bất kỳ chương trình khuyến mại gì). Bà T tin tưởng là thật nên đã 03 lần chuyển khoản vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank với tổng số tiền là 519.000.000đ để đặt hàng. Sau khi nhận được số tiền 519.000.000đ, để tránh bị bà T phát hiện, từ ngày 09/10/2021 đến 29/10/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Yên Bái xuất cho Công ty H 04 chuyến với tổng số lượng là 170 tấn xi măng tương đương số tiền là 146.600.000đ (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã chuyển cho bà T 170 tấn xi măng này tương đương số tiền là 134.300.000đ (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định). Như vậy, T đã chiếm đoạt của bà T số tiền là: 519.000.000đ - 134.300000đ = 384.700.000đ và chiếm đoạt của Công ty H 170 tấn xi măng tương đương số tiền là 146.600.000đ + 14.400.000đ = 161.000.000đ.

2. Bán hàng cho Ông Trần Văn D , sinh năm 1972 ở xã Y , huyện H , tỉnh Phú Thọ (đại lý "Doanh Hoa"):

Ngày 02/8/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Tuyên Quang xuất cho Công ty H 01 chuyến với số lượng là 26 tấn xi măng tương đương số tiền là 23.920.000đ (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã bán cho ông D 26 tấn xi măng này với số tiền là 23.140.000đ (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định). Ông D đã thanh toán số tiền là 23.140.000đ vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi bán được số xi măng trên, T không nộp tiền về Công ty H mà chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Ngày 07/8/2021, ông D đã chuyển khoản số tiền 41.150.000đ vào tài khoản cá nhân Ngân hàng Vietinbank của T số 101002485602nêu trên để đặt hàng nhưng T đã chiếm đoạt hết số tiền này. Để tiếp tục chiếm đoạt thêm tiền đặt hàng của ông D , cuối tháng 8/2021, T đã đưa ra thông tin giả mạo cho ông D là Công ty xi măng Tuyên Quang có chương trình khuyến mại, hỗ trợ giảm giá bán cho các đại lý, chỉ còn 800.000đ/tấn. Ông D tin tưởng là thật nên đã 05 lần chuyển khoản vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602 với số tiền là 400.000.000đ và 01 lần đưa tiền mặt là 20.000.000đ, tổng cộng là 420.000.000đ để đặt hàng. Để tránh bị ông D phát hiện, từ ngày 17/8/2021 đến 31/10/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Tuyên Quang, Công ty xi măng Yên Bái xuất cho Công ty H 15 chuyến với tổng số lượng là 400 tấn xi măng (trong đó Công ty xi măng Yên Bái xuất 02 chuyến với số lượng là 50 tấn, Công ty xi măng Tuyên Quang xuất 13 chuyến với số lượng là 350 tấn) tương đương số

tiền là 366.000.000đ (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). T đã chuyển cho ông D 400 tấn xi măng này với số tiền là 321.250.000đ (thấp hơn giá do Công ty xi măng quy định). Do vậy, T đã chiếm đoạt của ông D số tiền là: 420.000.000đ + 41.150.000đ - 321.250.000đ = 139.900.000đ (T và ông D thỏa thuận làm tròn là 140.000.000đ tương đương 175 tấn xi măng giá 800.000đ/tấn) và chiếm đoạt của Công ty H là 26 tấn + 400 tấn = 426 tấn xi măng tương đương số tiền là 23.920.000đ + 366.000.000đ = 389.920.000đ

3. Bán hàng cho bà Phạm Hồng N , sinh năm 1991 (đại lý "Toàn Nhung") và bà Nguyễn Thị Biên, sinh năm 1985 (đại lý "T Biên") đều ở xã Liên Hiệp, Bắc Quang, Hà Giang:

Từ ngày 28/7/2021 đến 04/11/2021, Đinh Duy T đã báo Công ty xi măng Tuyên Quang xuất cho Công ty H 05 chuyến với tổng số lượng là 245 tấn xi măng tương đương số tiền là 225.400.000đ (theo đơn giá do Công ty xi măng quy định). Để chiếm đoạt tiền đặt hàng, T đã nhiều lần đưa ra thông tin giả mạo cho bà Phạm Hồng N là các Công ty xi măng có các chương trình khuyến mại, hỗ trợ giảm giá bán cho các đại lý với mức giá là 900.000đ/tấn hoặc 910.000đ/tấn hoặc 970.000đ/tấn. Bà Nhung tin tưởng là thật nên đăng ký tham gia chương trình và đã nhiều lần chuyển vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank với tổng số tiền là 326.697.000đ. Đối với 245 tấn xi măng nêu trên, T đã bán cho bà Phạm Hồng N 205 tấn xi măng với số tiền là 195.750.000đ, số tiền này được đối trừ vào số tiền 326.697.000đ bà Nhung đã chuyển khoản, T còn nợ tiền hàng của bà Nhung là: 326.697.000đ - 195.750.000đ = 130.947.000đ. Còn lại 40 tấn xi măng thì T bán cho bà Nguyễn Thị B với số tiền là 36.800.000đ. Bà Biên đã chuyển số tiền là 33.500.000đ vào tài khoản cá nhân của T số 101002485602mở tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi bán được số xi măng trên, để tránh bị Công ty H phát hiện, T đã chuyển về Công ty H số tiền là 117.000.000 đồng. Như vậy, Đinh Duy T đã chiếm đoạt của Công ty H số tiền là 225.400.000đ - 117.000.000đ = 108.400.000đ. Đối với số tiền 130.947.000 đồng là tiền đặt hàng còn nợ bà Nhung, Công ty H đã tiếp tục chuyển đủ số xi măng tương ứng cho bà Nhung và không yêu cầu T phải chịu trách nhiệm hoàn trả số tiền này cho Công ty H .

Như vậy, Đinh Duy T đã chiếm đoạt của Công ty H và các cá nhân (chủ các đại lý) số tiền là 2.756.450.000đ nhưng khi bán xi măng cho các cá nhân (chủ các đại lý) và các hộ dân, T bán với giá thấp hơn so với giá quy định của các Công ty xi măng nên T chỉ thu được số tiền là 2.673.787.000đ (T nhận chuyển khoản từ các đại lý và từ các hộ dân khi đi phát triển thị trường số tiền là 2.870.787.000đ. T đã 06 lần nộp tiền về Công ty H với số tiền là 197.000.000đ, tổng số tiền Đinh Duy T đã nhận trên thực tế là: 2.870.787.000đ – 197.000.000đ = 2.673.787.000đ).

Sau khi chiếm đoạt tài sản của Công ty H và các cá nhân, Đinh Duy T đã sử dụng số tiền 2.673.787.000đ nạp vào game "Sun Triangle Quiz", là loại game bài chơi online trên mạng internet, trong game có các hình thức chơi như: tài - xỉu, bóng đá, bắn cá, nổ hũ…T thường tham gia hình thức chơi "Tài - Xỉu". Để tham gia chơi game "Sun Triangle Quiz", Đinh Duy T đã lập 01 tài khoản với

với tên đăng nhập là: "Thinh8888", mật khẩu là: "thinhduc8892" và chuyển tiền từ tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 101002485602 của mình đến các số tài khoản Ngân hàng do hệ thống game "Sun Triangle Quiz" đưa ra. Bản thân T không biết chủ các tài khoản Ngân hàng nhận tiền của mình là ai, ở đâu. Cơ quan điều tra xác định các số tài khoản nhận tiền của T đều chuyển đến 02 số tài khoản Ngân hàng BIDV là:

- Tài khoản số 39010001039417 đứng tên Phạm Thế V , sinh ngày 22/8/1993, số chứng minh nhân dân: 140126432 cấp ngày 16/4/2013, địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên;

- Tài khoản số 39010001363107 đứng tên Lương Trung T , sinh ngày 14/8/1990, số căn cước công dân: 034090388765 cấp ngày 06/7/2018, địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh tại 02 địa chỉ nêu trên. Chính quyền địa phương xác định không có ai là Phạm Thế V và Lương Trung T có các thông tin mở tài khoản nêu trên. Xác minh trong cơ sở dữ liệu điện tử tàng thư căn cước công dân lưu tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh Hưng Yên và Công an tỉnh Thái Bình đều xác định không có thông tin, tài liệu gì về hai đối tượng Phạm Thế V và Lương Trung T . Xác minh tại Cục phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử - Bộ thông tin và truyền thông xác định: Cục phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử không cấp phép cho đơn vị, tổ chức nào hoạt động game "Sun Triangle Quiz" nên Cơ quan điều tra không thu thập được thông tin, tài liệu gì.

Động cơ, mục đích của Đinh Duy T chủ yếu là để có tiền nhằm thỏa mãn lợi ích cá nhân mà ở đây là việc chơi điện tử trên mạng Internet.

Nguyên nhân, điều kiện dẫn tới hành vi phạm tội nêu trên của Đinh Duy T là do sự suy thoái về đạo đức, lối sống trong một bộ phận thanh niên hiện nay. Họ đều là người có trình độ học thức cao, có sự hiểu biết pháp luật nhưng lại ham mê các trò chơi điện tử trên mạng Internet. Để có tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên T đã bất chấp các quy định pháp luật, thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng mọi cách. Bên cạnh đó, việc quản lý nhân sự, tổ chức bộ máy trong một số Công ty còn lỏng lẻo, quy định về chức năng nhiệm vụ của nhân viên thiếu chặt chẽ, không có sự kiểm tra giám sát của người đứng đầu, tạo ra kẽ hở để nhân viên có thể lợi dụng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Đây cũng là một bài học kinh nghiệm không chỉ đối với Công ty H mà còn bài học chung cho các Công ty khác, nếu chỉ tập trung vào hoạt động kinh doanh mà thiếu đi hoạt động quản lý nhân lực thì dễ dẫn đến hậu quả khôn lường.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 19K1-7305, số khung: HHA08033Y565238, số máy: HA08E0565101, xe cũ đã qua sử dụng; 01 đăng ký mô tô, xe máy số: 0069506 cấp ngày 19/4/2004 cho xe mô tô trên.Quá trình điều tra xác định:Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 19K1-7305 đăng ký chủ sở hữu lần đầu là bà Vũ Thị Ánh H , sinh năm 1971 ở tổ 4, phố T, phường T , thành phố V , tỉnh Phú Thọ. Bà H mua

chiếc xe mô tô này tại cửa hàng Honda Bình Minh ở phường N, thành phố V từ tháng 4/2004 với giá khoảng 17.000.000đ Sau khoảng 4 đến 5 năm, Bà H đã bán lại chiếc xe trên cho một người đàn ông ở phường M , thành phố V (hiện không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể). Sau đó, đến khoảng tháng 9/2021, Ông Đinh Duy T , sinh năm 1956, HKTT: xã M , T , Phú Thọ (bố đẻ của Đinh Duy T) đã mua lại chiếc xe mô tô Dream nêu trên tại một cửa hàng xe máy cũ tại thành phố V (hiện không xác định được địa chỉ cụ thể) với giá khoảng 14.000.000đ Ông T đã cho Đinh Duy T mượn làm phương tiện đi lại. T không sử dụng chiếc xe mô tô này để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Kết quả tra cứu trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng lưu trữ tại Văn phòng Cơ quan CSĐT - Bộ Công an xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 19K1-7305 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình sử dụng đến nay, chiếc xe mô tô trên không bị ai tranh chấp hoặc liên quan đến vụ án khác. Do vậy, có cơ sở để xác định Ông Đinh Duy T là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô nêu trên. Ngày 04/7/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả cho Ông Đinh Duy T .

- 01 giấy phép lái xe số 250064002676 cấp ngày 07/01/2016 cho Đinh Duy T;01 giấy chứng minh nhân dân số 131662106 cấp ngày 14/01/2019 của Đinh Duy T. Ngày 04/7/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại giấy phép phép láivà giấy chứng minh nhân dân trên cho Ông Đinh Duy T (theo giấy ủy quyền ngày 01/7/2022 của Đinh Duy T).

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng - trắng, có số serial: F2RQKG8BGRWM, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0345.599.345, điện thoại đã qua sử dụng.Chiếc điện thoại di động này là do Công ty H cấp cho Đinh Duy T để giao dịch với các đại lý và Công ty xi măng. Còn chiếc sim Viettel có số thuê bao 0345.599.345 là của T dùng để liên lạc với mọi người, không liên quan đến hành vi phạm tội của Thịnh.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, có số IMEI:356168098613891, IMEI 2: 356168098826949, MEID: 35616809861389, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0981.036.717, điện thoại đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại di động này là của Đinh Duy T mua từ năm 2018. T dùng chiếc điện thoại này để chơi game "Sun Triangle Quiz", T không giao dịch với các đại lý và Công ty xi măng bằng chiếc điện thoại này.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-P1ngày 20/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố Đinh Duy Tvề tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị:

- Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đinh Duy T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52;Điều 38 Bộ luật Hình sự;Điều 56.

Xử phạt bị cáo Đinh Duy T từ 16 đến 17 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 24/01/2019 của TAND huyện T , tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 18 đến 19 năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giam tạiBản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Phú Thọ từ ngày 30/8/2018 đến ngày 07/12/2018.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/11/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 579, Điều 584, Điều 585 và Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Đinh Duy T phải bồi thường cho những người bị hại tổng số tiền là 2.756.450.000đ, cụ thể:

+ Công ty TNHH thương mại cổ phần và xây dựng H . Đại diện theo pháp luật là Ông Nguyễn Xuân H , giám đốc công ty số tiền 2.231.750.000đ.

+ Bà Hoàng Thị T số tiền 384.700.000đ.

+ Ông Trần Văn D số tiền 140.000.000đ.

Xác nhận bị cáo Đinh Duy T đã nộp khắc phục hậu quả số tiền là 200.925.000đ theo biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật,tài liệu ngày 23/6/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ lập lưu trong hồ sơ.

- Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho Công ty TNHH thương mại cổ phần và xây dựng H . Đại diện theo pháp luật là Ông Nguyễn Xuân H , giám đốc công ty 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng - trắng, có số serial: F2RQKG8BGRWMđiện thoại đã qua sử dụng

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Duy T: 01 sim Viettel có số thuê bao 0345.599.345; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, có số IMEI:356168098613891, IMEI 2: 356168098826949, MEID: 35616809861389, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0981.036.717, điện thoại đã qua sử dụng.

+ Tạm giữ số tiền 200.925.000đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã trả lại cho Ông Đinh Duy T là bố đẻ của bị cáo Đinh Duy T01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 19K1-7305 cùng 01 đăng ký mô tô, xe máy của chiếc xe trên; 01 giấy phép lái xe số 250064002676 cấp ngày 07/01/2016 của Đinh Duy T; 01 giấy chứng minh nhân dân số 131662106 cấp ngày 14/01/2019

của Đinh Duy Ttheo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 04/7/2022 do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ lập lưu trong hồ sơ là hợp pháp.

-Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Duy Tphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự

- Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Duy Tđã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã xác định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 11/2021, Đinh Duy T đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua hình thức nhắn tin giả mạo trương trình khuyến mại của các công ty xi măng... hoặc bán với giá khuyến mại thấp hơn giá của công ty, thực tế các công ty không có trương trình khuyến mại gì để các đại lý tin tưởng chuyển vào tài khoản cá nhân của Đinh Duy T nhằm chiếm đoạt tài sản cụ thể chiếm đoạt của Công ty H số tiền 2.231.750.000đ; chiếm đoạt của Bà Hoàng Thị T (đại lý "Quang Minh Lục Yên") số tiền 384.700.000đ; chiếm đoạt của Ông Trần Văn D (đại lý "Doanh Hoa") số tiền 140.000.000đ. Tổng cộng số tiền Đinh Duy T đã chiếm đoạt là2.756.450.000đ.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Duy T đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự theo Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là đúng quy định pháp luật.

[2]Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo gây thiệt hại về tài sản cho nhiều người, ở nhiều địa phương trong cả nước gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trước tình hình loại tội phạm này có chiều hướng tăng và diễn biến phức tạp, đòi hỏi pháp luật phải xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp số tiền 200.925.000đ để khắc phục hậu quảnên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1, khoản 2Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần xử bị cáo hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và làm gương cho người khác.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]Đối với hành vi nạp tiền vào game "Sun Triangle Quiz" để chơi trò "Tài - Xỉu" của Đinh Duy T: Cơ quan điều tra không thu thập được dữ liệu về các lần tham gia trò "Tài - Xỉu" của Thịnh, không xác định được hệ thống máy chủ đặt tại đâu. Nhân thân, lai lịch của hai đối tượng Phạm Thế Vinh và Lương Trung Toàn (chủ các tài khoản nhận tiền của Thịnh) đều không xác định được. Bản thân Đinh Duy T chưa lần nào đổi thưởng ra tiền mặt hoặc hiện vật. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý hình sự hoặc xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Duy T về hành vi "Đánh bạc" cũng như không đề cập xử lý đối với các đối tượng có tên là Vinh, Toàn trong vụ án này là phù hợp.

- Đối với các đại lý và các hộ dân đều không biết việc Đinh Duy T thực hiện hành vi lừa đảo để chiếm đoạt xi măng của Công ty H , bản thân T lại đưa ra thông tin là mình có nguồn xi măng giá rẻ hoặc có chương trình khuyến mại giảm giá khiến họ tin tưởng và chuyển tiền mua xi măng cho Thịnh. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý các đại lý, hộ dân đã mua xi măng của Đinh Duy T trong vụ án này xét là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 2.756.450.000đ, bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại. Cần buộc bị cáo phải thanh toán lại cho những người bị hại, cụ thể:

+ Công ty TNHH thương mại cổ phần và xây dựng H . Đại diện theo pháp luật là Ông Nguyễn Xuân H , giám đốc công ty số tiền 2.231.750.000đ.

+ Bà Hoàng Thị T số tiền 384.700.000đ.

+ Ông Trần Văn D số tiền 140.000.000đ.

Xác nhận bị cáo Đinh Duy T đã nộp khắc phục hậu quả số tiền là 200.925.000đ.

- Về xử lý vật chứng:

+Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng - trắng, có số serial: F2RQKG8BGRWM, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0345.599.345, điện thoại đã qua sử dụng.Chiếc điện thoại di động này

là do Công ty H cấp cho Đinh Duy T để giao dịch với các đại lý và Công ty xi măng. Còn chiếc sim Viettel có số thuê bao 0345.599.345 là của T dùng để liên lạc với mọi người, không liên quan đến hành vi phạm tội của Thịnh. Do vậy, cần trả lại Công ty TNHH thương mại cổ phần và xây dựng H chiếc điện thoại này và trả lại cho bị cáo 01 chiếc sim Viettel có số thuê bao 0345.599.345.

+Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng,có sốIMEI:356168098613891,IMEI 2:356168098826949,MEID: 35616809861389, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0981.036.717, điện thoại đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại di động này là của Đinh Duy T mua từ năm 2018. T dùng chiếc điện thoại này để chơi game "Sun Triangle Quiz", T không giao dịch với các đại lý và Công ty xi măng bằng chiếc điện thoại này.Do vậy, cần trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại kèm sim này là phù hợp

+ Đối với số tiền 200.925.000đ bị cáo nộp khắc phục hậu quả cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 19K1-7305 cùng 01 đăng ký mô tô, xe máy của chiếc xe trên; 01 giấy phép lái xe số 250064002676 cấp ngày 07/01/2016 của Đinh Duy T; 01 giấy chứng minh nhân dân số 131662106 cấp ngày 14/01/2019 của Đinh Duy T. Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản, đồ vật trên cho Ông Đinh Duy T là bố đẻ của Đinh Duy T xét là phù hợp quy định của pháp luật. Cần xác nhận.

[6]Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên được xem xét chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự trong vụ án hình sự.

[8] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo định của pháp luật.

[9]Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố, điều tra vụ án đúng theo trình tự tố tụng; Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan. Chứng cứ buộc tội và gỡ tội đều được kiểm sát viên đánh giá đúng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đinh Duy T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Duy T 16 (Mười sáu) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 24/01/2019 của TAND huyện T , tỉnh Phú Thọ. Buộc bị

cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 18 (Mười tám) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giam tạiBản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Phú Thọ từ ngày 30/8/2018 đến ngày 07/12/2018.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/11/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đinh Duy T.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 579, Điều 584, Điều 585 và Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Đinh Duy T phải bồi thường cho những người bị hại tổng số tiền là 2.756.450.000đ(Hai tỷ bảy trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), cụ thể:

+ Công ty TNHH thương mại cổ phần và xây dựng H . Đại diện theo pháp luật là Ông Nguyễn Xuân H , giám đốc công ty số tiền 2.231.750.000đ (Hai tỷ hai trăm ba mươi mốt triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Bà Hoàng Thị T số tiền 384.700.000đ (Ba trăm tám mươi tư triệu bảy trăm nghìn đồng).

+ Ông Trần Văn D số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Xác nhận bị cáo Đinh Duy T đã nộp khắc phục hậu quả số tiền là 200.925.000đ (Hai trăm triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật,tài liệu ngày 23/6/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ lập lưu trong hồ sơ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho Công ty TNHH thương mại cổ phần và xây dựng H . Đại diện theo pháp luật là Ông Nguyễn Xuân H , giám đốc công ty 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng - trắng, có số serial: F2RQKG8BGRWMđiện thoại đã qua sử dụng

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Duy T: 01 sim Viettel có số thuê bao 0345.599.345; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, có sốIMEI:356168098613891; IMEI 2: 356168098826949, MEID: 35616809861389, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0981.036.717, điện thoại đã qua sử dụng.

+ Tạm giữ số tiền 200.925.000đ (Hai trăm triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) của bị cáo để đảm bảo thi hành án. Xác nhận Công an tỉnh Phú Thọ

đã chuyển số tiền trên đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo ủy nhiệm chi ngày 09/8/2022 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

(Toàn bộ vật chứng có tình trạng cụ thể như trong biên bản bàn giao vật chứng ngày 18 tháng 8 năm 2022 cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ).

+ Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã trả lại cho Ông Đinh Duy T là bố đẻ của bị cáo Đinh Duy T01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 19K1-7305 cùng 01 đăng ký mô tô, xe máy của chiếc xe trên; 01 giấy phép lái xe số 250064002676 cấp ngày 07/01/2016 của Đinh Duy T; 01 giấy chứng minh nhân dân số 131662106 cấp ngày 14/01/2019 của Đinh Duy Ttheo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 04/7/2022 do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ lập lưu trong hồ sơ là hợp pháp.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Duy Tphải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 83.110.000.000đ(Tám mươi ba triệu một trăm mười một nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Cấp Cao tại HN;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Phú Thọ
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ
- Trại Tạm giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Thành